

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2023/HS-ST

Ngày: 27/6/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG- TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quý Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Huy Diệu;

2. Ông Triệu Ngọc Vạn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Loan- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang- tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung- Kiểm sát viên.

Ngày 27/6/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 34/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXXST- HS, ngày 15 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Vũ Viết M, sinh năm 1990 tại Hải Dương; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn Đ, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Vũ Viết N, sinh năm 1966 và bà Vũ Thị T, sinh năm 1966; Có vợ Bé Thị Hương Tr (đã ly hôn) và 01 con; Tiền án: Bản án số: 52/2016/HSST, ngày 29/9/2016 của TAND huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt Vũ Viết M 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (tài sản trộm cắp được trị giá 8.090.000 đồng, xảy ra ngày 13/7/2016). Ngày 15/7/2017 chấp hành xong hình phạt tù (M đã nộp 200.000 đồng tiền án phí HSST), chưa được xóa án tích; Bản án số: 32/2019/HSST, ngày 22/5/2019, TAND huyện Gia Lộc xử phạt Vũ Viết M 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (tổng tài sản trộm cắp được trị giá 1.843.000 đồng, xảy ra ngày 25/02/2019 và ngày 14/3/2019). Ngày 29/11/2019 chấp hành xong án phạt tù (M được miễn án phí HSST; M chưa bồi thường cho bà Nguyễn Thị Phương 750.000 đồng nhưng từ ngày bản án có hiệu lực đến nay, bà Nguyễn Thị

Phương và Vũ Viết M chưa có đơn yêu cầu), Chưa được xóa án tích; Bản án số: 55/2020/HSST, ngày 05/8/2020 của TAND huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt Vũ Viết M 05 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (*tài sản trộm cắp được trị giá 255.000 đồng, xảy ra ngày 13/4/2020*). Ngày 28/9/2020 chấp hành xong án phạt tù (*M được miễn án phí HSST*), chưa được xóa án tích; Bản án số: 47/2021/HSST, ngày 12/9/2021 của TAND huyện Gia Lộc xử phạt Vũ Viết M 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (*tổng tài sản trộm cắp được trị giá 1.850.000 đồng, xảy ra ngày 18/3/2021*). Ngày 11/02/2022 chấp hành xong án phạt tù (*M đã nộp 70.000 đồng tiền truy thu; Miễn án phí HSST*), chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 30/9/2013 bị TAND huyện Gia Lộc xử phạt Vũ Viết M 18 tháng tù về tội Đánh bạc theo bản án số 55/2013/HSST, với số tiền 2.940.000 đồng, số tiền sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, do vậy hành vi đánh bạc không còn là tội phạm. Ngày 26/7/2014 chấp hành xong hình phạt tù. Đã được xóa án tích. Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 21/3/2023 đến nay tại trại giam công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại: Ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1972; Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã U, huyện N, tỉnh Hải Dương.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Viết V, sinh năm 1988; Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương

4. Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn Th; Vắng mặt.

5. Người chứng kiến: Anh Nguyễn Văn G; Anh Bùi Khắc B1; Anh Nguyễn Khánh D; (Anh G, anh B1, anh D đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 ngày 19/3/2023, Nguyễn Văn H, sinh năm: 1989 ở thôn C, xã D, huyện T, tỉnh Hải Dương gọi điện cho Vũ Viết M (có 04 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích), H bảo M “*Sang đón anh với mày đi lang thang*”, M hiểu ý là đi lang thang để trộm cắp tài sản, M đồng ý nên trả lời “*Ừ, đợi tí nữa*”, rồi lấy xe mô tô Yamaha Taurus, màu đen, BKS: 34B4-342.52 của anh trai là Vũ Viết V, sinh năm: 1988 ở Đ, T, G, Hải Dương điều khiển đi sang nhà H, mục đích đón H đi trộm cắp tài sản. Đến gần nhà H, M nhắn tin cho H “*Ra đi*”, khoảng 2 phút sau H đi bộ ra ngồi lên sau xe M, M lái xe chở H ra QL37 rồi đi về hướng huyện N vì M nghĩ đi trộm cắp ở địa bàn khác thì không ai nhận ra mình. Khi đi qua cầu Bía thấy ở chân cầu bên phải có lối rẽ ra đường đê, có nhiều khu chuyển đổi của các hộ gia đình, lúc này trời nhá nhem

tối người dân khu chuyển đổi sẽ về nhà trong làng ăn cơm, do vậy sẽ không có ai ở khu chuyển đổi, thuận tiện cho việc đột nhập thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. M chở H rẽ phải vào đường đê, trên đường đi M thấy một số nhà ở khu chuyển đổi bên phải thuộc địa phận thôn Đ, xã U, huyện N, tỉnh Hải Dương. M chở H đến trạm bơm cống Đầm cách cầu Bía khoảng 800m, H bảo M quay lại, vì phía trước có người soi đèn pin và đi tiếp thì không thuộc đường. M quay xe lại, sau đó tắt đèn xe và đi ngược về cầu Bía. Mục đích M tắt đèn xe là để người dân không nhìn thấy M và H đi lang thang, nhòm ngó trộm cắp tài sản. Đi được khoảng 400m cả hai đều thấy một khu chuyển đổi bên trái không bật đèn (*sau này xác định là nhà ông Nguyễn Văn Ch*) H bảo M “*Vào nhà này, chắc không có ai*”. M hiểu ý H nói là vào nhà này để trộm cắp tài sản vì không có người ở nhà. M đỗ xe ở trên đường đê đối diện lối đi xuống khu chuyển đổi này. H xuống xe đi bộ một mình vào trước. M xuống xe, đứng trên đường đê đợi và cảnh giới cho H đi vào khu chuyển đổi, H đi vào dùng đèn của điện thoại bật soi, đi vào trong cống khoảng 2m thì tắt đèn điện thoại rồi đi ra chỗ M, khi còn cách M khoảng 2-3m, H nói với M “*Không có ai*” rồi quay lại đi vào phía cống của khu chuyển đổi. M hiểu ý H là nhà khu chuyển đổi không có ai, cùng đi vào xem có tài sản gì giá trị như gà, lợn, tivi, máy bơm nước, các đồ vật bằng kim loại có thể bán sắt vụn...thì trộm cắp đem về bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. M để xe trên đường đê, rồi đi bộ vào khu vực cống. Thấy H lúc này đã đi qua cống, đang ở trong sân khu chuyển đổi, dùng bật đèn điện thoại lên soi. M lại gần cống (*cống 2 cánh khung thép, hàn lưới sắt*), cánh cống bên phải đã mở vào trong, không thấy khóa. M bước đi vào giữa khoảng trống đã mở, giữa hai cánh cống để cùng H vào tìm tài sản để trộm cắp, còn H đi tiếp sâu vào trong phía cửa nhà khu chuyển đổi cách chỗ M khoảng 4m đến 5m thì bóng đèn cảm ứng ở ngoài cửa ngôi nhà bật sáng, đồng thời cùng lúc này ông Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1977 ở Đ, U, N, Hải Dương đứng trên đường đê cách cống nhà ông Chiến khoảng 30m về bên phải (*hướng từ cống nhìn lên đường đê*) nhìn thấy M và H nên tri hô “*Chúng mày vào đấy làm gì đấy, đứng lại*”. M và H vội chạy ra xe mô tô của M, M lái xe chở H ngồi sau đi về hướng cầu Bía để tẩu thoát. Ông Th đi xe đạp điện đuổi theo sau hô “*Đứng lại, đứng lại...*” nhiều lần. Đi được khoảng 200m thì M và H bị một số người dân đang ở trong khu chuyển đổi bên cạnh (*quán ăn của anh Nguyễn Văn G, sinh năm: 1987 ở Đ, U, N, Hải Dương*) chạy ra chặn giữ lại. H nhảy xuống xe chạy thoát, M và xe mô tô được đưa về trụ sở Công an xã Ứng Hoà làm việc. Qua điều tra xác định tại khu chuyển đổi của gia đình ông Nguyễn Văn Ch có các tài sản như: 17 chiếc sạp lợn bằng sắt để cho lợn lái vào cũi có giá là

3.000.000 đồng/ 01 cái, 03 máng lợn có giá là 450.000 đồng/ 01 chiếc và 02 chiếc máy bơm nhà tôi đang dùng để rửa chuồng lợn có giá là 400.000 đồng/ 01 cái. Tổng giá trị tài sản trong khu chuyển đổi có giá trị khoảng 50 triệu đồng. Đến ngày 11/4/2023, Nguyễn Văn H đã chết. Ngày 12/4/2023, UBND xã D, T, Hải Dương thực hiện đăng ký trích lục khai tử số: 54/TLKT-BS đối với Nguyễn Văn H

Tại bản cáo trạng số 33/CT- VKS- NG, ngày 05/6/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang truy tố bị cáo Vũ Viết M phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173- Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Vũ Viết M phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 38- Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo M từ 6 đến 9 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 21/3/2023; Về hình phạt bổ sung: Không; Về trách nhiệm dân sự: Không; Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn dây gai màu xanh dài 0,45m; Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại màu đen, đỏ, trắng, trên mặt màn hình điện thoại có chữ “Masstel” màu trắng, mặt sau điện thoại có chữ “ Masstel” in chìm vào vỏ điện thoại; Tịch thu tiêu hủy sim số 0975.830.935; Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Giang, Điều tra viên, VKSND huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tố tụng: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và người chứng kiến vắng mặt mặc dù đã được triệu tập hợp lệ. Xét thấy những người vắng mặt đã có lời khai trong hồ sơ việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. HĐXX xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và người chứng kiến theo quy định tại Điều 292 BLTTHS.

[3]. Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và người chứng kiến, biên bản xác định vị trí

hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 19/3/2023, tại khu chuyển đổi nhà ông Nguyễn Văn Ch, Vũ Viết M có 04 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích và Nguyễn Văn H, sinh năm: 1989 ở thôn C, xã D, huyện T, tỉnh Hải Dương có hành vi lén lút đột nhập vào khu chuyển đổi nhà ông Nguyễn Văn Ch với mục đích để trộm cắp tài sản như máy bơm nước, lồng sắt nhốt lợn và một số tài sản khác nhưng chưa kịp trộm cắp tài sản gì thì bị người dân phát hiện tri hô nên bỏ chạy và bị người dân bắt giữ cùng tang vật. Việc bị cáo chưa chiếm đoạt được tài sản tại khu vực chuyển đổi nhà ông Nguyễn Văn Ch là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Do vậy, hành vi của bị cáo M thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt quy định tại Điều 15, khoản 3 Điều 57 BLHS. Bị cáo thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản khi đang có 04 tiền án về tội Trộm cắp tài sản nên lần phạm tội này thuộc trường hợp định tội nên không tính Tái phạm, Tái phạm nguy hiểm. Do đó hành vi của bị cáo Vũ Viết M đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS. VKSND huyện Ninh Giang truy tố bị cáo Vũ Viết M về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4]. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật nhưng mục đích muốn có tiền thỏa mãn nhu cầu riêng nên bị cáo lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thể hiện rõ bị cáo là người coi thường pháp luật. Do đó, cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng là bài học cảnh tỉnh cho những người khác còn có ý thức coi thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước.

[5]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1]. Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu 04 lần bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản và 01 lần bị kết án về hành vi Đánh bạc.

[5.2]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5.3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo chưa chiếm đoạt được tài sản do bị cáo đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên bị cáo mới phạm tội. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 BLHS, HĐXX sẽ áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp với khoản 5 Điều 173- Bộ luật hình sự.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn Ch xác định M đột nhập vào khu chuyển đổi để trộm cắp tài sản nhưng chưa lấy được thì bị phát hiện, bỏ chạy. Ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì. HĐXX không xem xét, giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 đoạn dây gai màu xanh dài 0,45m (dây ông dùng để buộc cổng khu chuyển đổi nhà ông Ch) không có giá trị kinh tế, ông Ch không đề nghị nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 chiếc điện thoại màu đen, đỏ, trắng, trên mặt màn hình điện thoại có chữ “Masstel” màu trắng, mặt sau điện thoại có chữ “ Masstel” in chìm vào vỏ điện thoại, bên trong lắp sim số: 0975830935. HĐXX xác định là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại chiếc điện thoại nêu trên và tịch thu tiêu hủy sim số: 0975.830.935.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Taurus màu đen, có 01 gương chiếu hậu bên phải, đeo biển kiểm soát 34B4-34252, đã qua sử dụng, có số khung: RLCS16S109Y0665528, Số máy: 16S1-065532. Trong cốp xe có: 01 tua vít bằng kim loại, màu vàng đen, dài 23cm; 01 chiếc kìm bằng kim loại, dài 19cm, màu đen đỏ; 01 tay công bằng kim loại, hình chữ “S”, màu đen bạc, dài 31cm; 01 tua vít bằng kim loại, dài 13cm, thân tua vít hình trụ, dài 7,5cm; 01 cờ lê bằng kim loại màu đen, bạc, dài 13cm; 01 Cờ lê bằng kim loại, màu đen, dài 13cm. Quá trình điều tra xác định đây là những tài sản hợp pháp của vợ chồng anh Vũ Viết V. Khi M mượn xe, anh V không biết M dùng vào việc trộm cắp tài sản. Ngày 17/5/2023 Cơ quan CSĐT đã trả lại xe mô tô và đồ vật trong xe cho Vũ Viết V, sinh năm: 1988 ở Đ, T, G, Hải Dương là chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ đúng pháp luật. HĐXX không xem xét, giải quyết.

[9]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Các vấn đề khác: Đối với Nguyễn Văn H ngày 11/4/2023 chết, nên không xem xét xử lý. Đối với xe mô tô BKS: 34B4-342.52 bên trong cốp có kìm, cờ lê, tô vít được đăng ký tên Nguyễn Thị Huyền (là vợ của anh Vũ Viết V). Đây là tài sản của vợ chồng anh V. Anh V cho M mượn xe để đi lại, anh V không biết M mượn xe mô tô để đi trộm cắp tài sản nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 15, khoản 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Viết M phạm tội "Trộm cắp tài sản" (chưa đạt)

Xử phạt bị cáo Vũ Viết M 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 21/3/2023.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn dây gai màu xanh dài 0,45m; Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại màu đen, đỏ, trắng, trên mặt màn hình điện thoại có chữ “Masstel” màu trắng, mặt sau điện thoại có chữ “ Masstel” in chìm vào vỏ điện thoại; Tịch thu tiêu hủy sim số: 0975830935

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Viết M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 BLTTHS.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/6/2023). Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến mình kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương; VKSND huyện Ninh Giang;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Ninh Giang;
- Cơ quan THAHS- Công an huyện Ninh Giang;
- Bộ phận HS- NV- Công an huyện Ninh Giang;
- THADS huyện Ninh Giang;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

BÙI QUÝ LONG